TUẦN 7

*(Từ ngày 21 đến ngày 25/10 năm 2024)*

Thứ hai, ngày 21 tháng 10 năm 2024

**Buổi sáng**

Sinh hoạt dưới cờ

**CHÀO MỪNG NGÀY PHỤ NỮ VIỆT NAM 20-10**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nghe đánh giá, nhận xét tuần qua và phương hướng tuần tới; nhận biết những ưu điểm cần phát huy và nhược điểm cần khắc phục. - Hiểu được sự ra đời và ý nghĩa của ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10. Tự tin tham gia biểu diễn văn nghệ hoặc cổ vũ các bạn biểu diễn.

**-** Năng lực tự chủ và tự học: biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

**-** Bồi dưỡng sự yêu quý, trân trọng những người phụ nữ trong gia đình và xã hội.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: máy tính

- HS: tiết mục văn nghệ

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ1. Khởi động**  - GV ổn định tổ chức lớp  - Giới thiệu nội dung bài học.  **HĐ2. Nhận xét hoạt động trong tuần**  - Liên đội trưởng nhắc nhở các bạn chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - Đại diện lớp trực ban nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới. Biểu diễn văn nghệ.  **HĐ3. Hoạt động trải nghiệm**  - Nhà trường tổ chức buổi lễ chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10.  - Giới thiệu khách mời tham gia buổi lễ.  - Tổ chức cho HS biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày 20-10.  - Khách mời chia sẻ sự ra đời và ý nghĩa của ngày 20-10.  - Tổ chức cho đại diện HS nói lời chúc mừng đến những người phụ nữ nhân ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10.  **HĐ4. Tiếp nối**  - GV nhận xét giờ học  - Dặn HS về nhà nói lời chúc mừng hoặc chuẩn bị những món quà nhỏ tặng bà, mẹ, chị, em gái trong gia đình. | - HS ổn định tổ chức.  - Lắng nghe.  - HS lắng nghe, thực hiện nội dung  - HS tham dự buổi lễ chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10.  - Lắng nghe.  - HS biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày 20-10.  - HS đặt câu hỏi giao lưu với khách mời, chia sẻ cảm xúc và niềm tự hào về những điều phi thường mà phụ nữ Việt Nam đã làm được.  - 4-6 HS nói lời chúc mừng.  - Lắng nghe, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

|  |
| --- |
|  |

Tiếng Việt (2 tiết)

**BÀI ĐỌC 1: NHỮNG THƯ VIỆN ĐẶC BIỆT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài; phát âm đúng các từ ngữ âm, vần dễ lẫn. Ngắt nghỉ hơi, đọc đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 75-80 tiếng/phút. Tốc độ đọc thầm nhanh hơn lớp 3. Hiểu được nghĩa các từ ngữ, biết tên thành phố và các nước trong bài. Hiểu được nội dung ý nghĩa của bài: Giới thiệu một số thư viện đặc biệt qua đó phản ánh sự quan tâm đến nhu cầu đọc sách của người dân cũng như của thiếu nhi Việt Nam và các nước khác nhau.

- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác (biết cùng bạn thảo luận) năng lực tự chủ và tự học (giải quyết các nhiệm vụ học tập).

- Bồi dưỡng tình yêu đọc sách, biết quý trọng sách, có ý thức sử dụng thư viện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính

- HS: bút chì

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 1**  **HĐ1. Khởi động**  **a) Thảo luận nhóm**  - Chiếu tranh nội dung SGK trang 50 gọi 1- 2 HS đọc to yêu cầu nội dung.  - Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 2 dựa vào các gợi ý tìm câu trả lời.  **b) Báo cáo kết quả thảo luận**  - Gọi HS trả lời HS.  - Nhận xét đưa ra đáp án đúng.  - GV giới thiệu chủ điểm.  **c) Giới thiệu bài**  - Giáo viên cho học sinh quan sát tranh và giới thiệu bài đọc Những thư viện đặc biệt.  **HĐ2.Hình thành kiến thức mới**  **a) Đọc thành tiếng**  - Đọc mẫu toàn bài  - Yêu cầu học sinh đọc nối tiếp bài.  - GV đưa ra những từ, tiếng khó hướng dẫn luyện phát âm,  - Hướng dẫn HS hiểu nghĩa từ ngữ mới trong bài (Ba-bi-lon, Ai Cập).  - GV gọi 2 học sinh đọc toàn bài.  **Tiết 2**  **b) Đọc hiểu**  - GV yêu cầu HS đọc thầm bài thảo luận trả lời câu hỏi theo nội dung bài:  + Những thư viện cổ nói lên điều gì về nền văn minh của loài người?  + Người ta có thể đọc và xem những gì ở Thư viện Quốc hội Mỹ?  + Thông tin và hình ảnh về thư viện thiếu nhi ở Thư viện Quốc gia Việt Nam nói lên điều gì?  + Qua bài đọc, em thấy các tài liệu và hoạt động ở thư viện hiện nay đã phát triển như thế nào so với những thư viện đầu tiên?  + Em mong muốn điều gì ở thư viện trường em?  - Gọi HS trả lời.  - Tổ chức cho học sinh tự nhận xét đánh giá.  - GV nhận xét hướng dẫn HS nắm nội dung bài và rút ra bài học cho bản thân mình.  **c) Đọc nâng cao**  **-** Gọi 2 HS đọc toàn bài.  - Cho HS lựa chọn đoạn yêu thích để luyện đọc diễn cảm.  - GV hướng dẫn HS luyện đọc và tổ chức thi đọc diễn cảm.  - GV nhận xét, đánh giá.  **HĐ3. Vận dụng**  **-** Qua tiết học hôm nay giúp em hiểu thêm được điều gì?  - GV nhận xét giờ học.  - Nêu nhiệm vụ đọc sách báo tại nhà theo yêu cầu sách giáo khoa trang 52. | - Học sinh quan sát, đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm 2 trả lời các câu hỏi.  - 4-5HS nêu ý kiến, các em khác nhận xét bổ sung ý kiến.  - Quan sát, lắng nghe.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc những từ dễ phát âm sai: A-lếch-xan-đri-a, Ba-bi-lon.  - HS luyện đọc nối tiếp các khổ thơ.  - 2HS đọc cả bài, các em còn lại theo dõi.  - HS đọc, suy nghĩ trả lời lần lượt từng câu hỏi.  + Những thư viện cổ cho thấy loài người đã biết đến giá trị của sách và xây dựng thư viện để giữ sách, đọc sách từ hơn  5 000 năm trước.  + Người ta có thể đọc sách và các bản thảo viết tay, xem phim, nghe nhạc,...  + Nhà nước rất quan tâm đến thiếu nhi, tạo điều kiện thuận lợi để thiếu nhi học tập tại thư viện.  + Thư viện đầu tiên chỉ lưu giữ những mảnh xương khắc chữ. Thư viện Quốc hội Mỹ có sách, bản đồ, bản nhạc, bản vẽ, phim,.. ở thư viện thiếu nhi thuộc Thư viện Quốc gia Việt Nam, trẻ em có thể đọc sách, xem phim, nghe nhạc, trải nghiệm các loại nhạc cụ,...  + Có nhiều sách hơn, có không gian rộng hơn, nhiều phương tiện để xem phím, nghe nhạc,...  - Học sinh trả lời và nhận xét câu trả lời của bạn.  - HS đọc cá nhân.  - HS lựa chọn đoạn để luyện đọc diễn cảm.  - HS thi đọc diễn cảm.  - Nhận xét, bình chọn bạn đọc hay.  - Lắng nghe, thực hiện.  - Nêu những điều học được qua tiết học.  - HS thực hiện  - Lắng nghe, thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

|  |
| --- |
|  |

Lịch sử và Địa lí

**BÀI 4: DÂN CƯ, HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT VÀ MỘT SỐ NÉT VĂN HOÁ Ở VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ (TIẾT 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Kể được một số cách thức khai thác tự nhiên (ví dụ: làm ruộng bậc thang, xây dựng các công trình thuỷ điện, khai thác khoáng sản,…).

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học (sưu tầm tranh, ảnh, câu chuyện về địa phương); năng lực giao tiếp và hợp tác (làm việc theo cặp, nhóm; trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập); năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo (đề xuất việc làm cần thiết để góp phần bảo vệ môi trường nơi HS sống).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ (tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: máy tính, bản đồ Việt Nam

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ1. Khởi động**  - GV yêu cầu HS nêu vai trò của thủy điện Hòa Bình và thủy điện Sơn La.  - GV gọi HS trả lời.  - GV nhận xét, giới thiệu bài học.  **HĐ2. Hình thành kiến thức mới**  **a) Tìm hiểu về hoạt động khai thác khoáng sản**  - Tổ chức cho HS làm việc nhóm 2.  - Chiếu lược đồ hình 1 SGK trang 15 yêu cầu HS tìm và chỉ vị trí các mỏ: than đá, sắt, đồng, thiếc, a-pa-tit.  - GV chiếu vi deo khai thác khoáng sản, yêu cầu HS quan sát kết hợp đọc thông tin cho biết khai thác khoáng sản ở mỏ lộ thiên khác với khai thác khoáng sản trong hầm lò như thế nào.  - Gọi các nhóm trình bày kết quả thảo luận. Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận:  **b) Khám phá một số nét văn hóa**  - Tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 thực hiện nhiệm vụ:  + Đọc thông tin và quan sát các hình 5, 6, 7, em hãy mô tả một số nét văn hóa của các dân tộc vùng Trung du và miền núi Bắc bộ.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung (nếu có).  - Nhận xét.  **HĐ3.** **Củng cố, dặn dò**  - Yêu cầu HS xem lại bài, nêu lại nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét giờ học.  - Dặn HS về nhà ôn lại kiến thức, xem trước bài mới. | - HS suy nghĩ trả lời.  - HS trả lời.  - HS hoạt động nhóm 2.  - Các nhóm thực hiện nhiệm vụ.  - HS quan sát kết hợp đọc thông tin cho biết sự khác nhau giữa khai thác khoáng sản ở mỏ lộ thiên với khai thác khoáng sản trong hầm lò.  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến.  - HS lắng nghe.  - HS hoạt động nhóm 4, thảo luận thực hiện nhiệm vụ.  - Đại diện 2 nhóm trình bày. Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe, thực hiện.  - HS nêu lại nội dung bài.  - Lắng nghe, thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

|  |
| --- |
|  |

**Buổi chiều**

Tiết đọc thư viện

**ĐỌC CÁ NHÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Thu hút và khuyến khích học sinh tham gia vào việc đọc. Tạo cơ hội để học sinh chọn sách đọc theo ý thích.

- Rèn cho HS năng lực giao tiếp và hợp tác (chia sẻ suy nghĩ của mình về nội dung câu chuyện)

- Giáo dục HS có ý thức bảo quản sách, tự tin trong các tình huống. Giáo dục HS thông qua nội dung câu chuyện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, giấy a4

- HS: bút chì, màu

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **HĐ1. Khởi động**  - GV tổ chức khởi động  - Giới thiệu bài:  + Giáo viên cho học sinh ổn định chỗ ngồi.  + Giáo viên giới thiệu về hoạt động: Đọc cá nhân.  **HĐ2. Bài mới**  **\* Đọc cá nhân**  - Giáo viên cho học sinh nhắc lại về mã màu phù hợp với trình độ đọc của các em.  - Giáo viên cho học sinh nhắc lại cách lật sách đúng.  - Giáo viên mời học sinh lên chọn sách.  - Trong khi học sinh đọc, Giáo viên di chuyển đến hỗ trợ học sinh; lắng nghe, khen ngợi học sinh; sử dụng quy tắc 5 ngón tay để theo dõi những học sinh gặp khó khăn trong khi đọc.  - Giáo viên nhắc học sinh mang sách quay vào đúng vị trí ban đầu.  - Giáo viên cho học sinh chia sẻ về quyển sách mà học sinh vừa đọc.  ? Các em có thích câu chuyện mình vừa đọc không? Tại sao?  - Giáo viên hướng dẫn học sinh mang sách để vào đúng ngăn sách của từng kệ sách.  **\* Hoạt động mở rộng:**  - Chia nhóm HS  - Phát giấy vẽ, nêu yêu cầu cho HS  - Mời HS lên chia sẻ về bức tranh  **HĐ3. Củng cố, dặn dò:**  - Giáo viên nhận xét, khen ngợi việc đọc của học sinh | - HS tham gia khởi động  - Học sinh ngồi vào chỗ, nhắc lại nội quy thư viện.  - Học sinh nhắc lại tên hoạt động.  - Học sinh nghe, nhớ, thực hiện.  - Học sinh nêu.  - Học sinh nhắc lại cách lật sách đúng, 1-2 học sinh lên làm mẫu lại cách lật sách đúng, học sinh khác quan sát.  - Mỗi lượt 6-8 học sinh lên chọn sách, chọn vị trí để ngồi đọc.  - Hết thời gian đọc, học sinh mang sách quay vào đúng vị trí ban đầu.  - 2-3 học sinh lên chia sẻ với các bạn về quyển sách mình vừa đọc.  - Học sinh mang sách để vào đúng ngăn sách của từng kệ sách.  - HS thực hành vẽ theo yêu cầu  - HS lên chia sẻ bức tranh  - Học sinh lắng nghe và ghi nhớ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

|  |
| --- |
|  |

Toán

**HAI ĐƯỜNG THẲNG VUÔNG GÓC. VẼ HAI ĐƯỜNG THẲNG VUÔNG GÓC (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được hai đường thẳng vuông góc. Kiểm tra được hai đường thẳng vuông góc với nhau bằng ê ke.

**-** Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn về cách giải các bài toán liên quan rút về đơn vị.

**-** Chăm chỉ, làm tốt các bài tập. Giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn về kiểm tra đường thẳng vuông góc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: máy tính, phiếu học tập

- HS: bút chì, ê ke

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ1. Khởi động**  - GV cho HS quan sát tranh khởi động, cho HS nhận xét bức tranh vẽ nơi nào?, những đường kẻ ngang, dọc dùng để làm gì? Những đường kẻ ngang và dọc tạo với nhau những góc như thế nào?  - Gọi HS trả lời.  - Nhận xét, dẫn vào bài học.  **HĐ2. Hình thành kiến thức**  **a) Hình thành biểu tượng về hai đường thẳng vuông góc**  **-** Chiếu hình ảnh một đường kẻ ngang AB và một đường kẻ dọc CD như trong SGK, cho HS dự đoán góc tạo bởi hai đường thẳng đó  - Yêu cầu HS lên bảng dùng ê ke kiểm tra một góc và nêu kết quả.  - GV kí hiệu góc vuông giữa hai đường thẳng đó  - Hỏi HS: Hai đường thẳng vuông góc tạo thành mấy góc vuông?  - Gọi HS trả lời  - Nhận xét, kết luận kiến thức.  **b) Luyện tập thực hành**  **Bài 1**  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu.  - Yêu cầu HS làm vào phiếu học tập  - Gọi HS nêu kết quả giải thích làm sao biết hai đường thẳng vuông góc hoặc không vuông góc với nhau.  - Nhận xét bài củahọc sinh.  **Bài 2**  **-** Nêu yêu cầu bài.  - Yêu cầu HS hoạt động nhóm 2, gọi tên những cặp cạnh vuông góc với nhau.  - Gọi HS trình bày kết quả.  - Yêu cầu học sinh khác lắng nghe, nhận xét.  - Nhận xét.  **Bài 3**  **-** Gọi HS đọc bài tập.  - Hướng dẫn HS làm bài  - Gọi HS trình bày kết quả.  - Yêu cầu học sinh khác lắng nghe, nhận xét.  - Nhận xét.  **HĐ3. Vận dụng**  **Bài 4**  - Cho HS liên hệ một số hình ảnh trong thực tế của hai đường thẳng vuông góc mà mình biết.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  - Cho HS nêu lại nội dung bài.  - Nhận xét tiết học, tuyên dương HS tích cực học tập.  - Dặn về nhà xem trước bài mới. | - HS quan sát, nhận xét.  - HS trả lời.  - HS dự đoán.  - 1HS lên bảng kiểm tra, các em còn lại quan sát, nhận xét bổ sung.  - HS quan sát thao tác của GV.  - HS suy nghĩ trả lời.  - 4 HS trả lời, các em còn lại nhận xét.  - 1-2 HS đọc to yêu cầu, các em còn lại đọc thầm.  - HS thực hành làm bài.  - HS nêu kết quả bài làm của mình mình. Các em còn lại nhận xét bài của bạn.  - HS thảo luận nhóm đôi, luân phiên 1 bạn hỏi, một bạn trả lời.  - 4nhóm chia sẻ kết quả bài làm của mình. Các nhóm còn lại nhận xét bài của bạn.  - HS đọc bài.  - HS thảo luận nhóm đôi làm bài.  - 3 HS trả lời. Các em còn lại nhận xét bài của bạn.  - HS liên hệ thực tế: Các góc của cái bảng, cái bàn học, góc tường nhà, góc viên gạch, ….  - HS nêu lại nội dung bài.  - Lắng nghe, thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

|  |
| --- |
|  |

Giáo dục kĩ năng sống

**DẠY THEO GIÁO ÁN POKI**

Giáo dục thể chất

**GV CHUYÊN DẠY**

Thứ ba, ngày 22 tháng 10 năm 2024

**Buổi sáng**

**GV CHUYÊN DẠY**

**Buổi chiều**

Toán

**HAI ĐƯỜNG THẲNG VUÔNG GÓC. VẼ HAI ĐƯỜNG THẲNG VUÔNG GÓC (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Thực hành vẽ được hai đường thẳng vuông góc. Vận dụng giải quyết được các vấn đề đơn giản liên quan đền vẽ hai đường thẳng vuông góc.

**-** Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn về các cách vẽ hai đường thẳng vuông góc.

**-** Tự tin khi thực hiện nhiệm vụ học tập. Chăm chỉ, biết giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn trong quá trình làm bài.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: máy tính, ê ke, phiếu học tập

- HS: Bút, ê ke, thước kẻ

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ1. Khởi động**  - GV cho HS hát và vận động theo nhạc  - Giới thiệu bài học.  **HĐ2. Hình thành kiến thức**  **a) Vẽ hai đường thẳng vuông góc**  **-** Yêu cầu HS đọc SGK và thảo luận cách vẽ đường thẳng CD đi qua điểm E (điểm E không nằm trên AB) và vuông góc với AB.  - Gọi HS trả lời  - Nhận xét, hướng dẫn từng bước cách vẽ như trong SGK.  **b) Luyện tập thực hành**  **Bài 5**  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Yêu cầu HS làm vào phiếu học tập  - Chiếu bài làm của HS.  - Nhận xét bài của học sinh.  **Bài 6**  **-** Nêu yêu cầu bài.  - Yêu cầu HS vẽ hình theo mẫu vào vở.  - Thu vở, nhận xét.  **HĐ3. Vận dụng**  **Bài 7**  - Cho HS liên hệ kể một số tình huống trong cuộc sống có vận dụng đường thẳng vuông góc mà mình biết.  - Gọi HS  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **HĐ4.** **Củng cố, dặn dò**  - Cho HS nêu lại nội dung bài.  - Nhận xét tiết học, tuyên dương HS tích cực học tập.  - Dặn về nhà xem trước bài mới. | - HS thực hiện.  - HS đọc SGK nêu cách vẽ.  - Lắng nghe, nhắc lại.  - 1-2 HS đọc to yêu cầu, các em còn lại đọc thầm.  - HS thực hành vẽ đường thẳng PQ đi qua điểm X và vuông góc với đường thẳng MN trong các trường hợp a, b, a, d.  - HS nêu kết quả bài làm của mình mình. Các em còn lại nhận xét bài của bạn.  - HS đọc bài.  - HS vẽ hình theo mẫu vào vở.  - HS liên hệ thực tế.  - HS trả lời  - HS nêu lại nội dung bài.  - HS nêu được những điều học được trong tiết học.  - Lắng nghe, thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

|  |
| --- |
|  |

Khoa học

**BÀI 6: VAI TRÒ CỦA KHÔNG KHÍ VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ (TIẾT 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết được sự cần thiết phải bảo vệ bầu không khí trong lành. Thực hiện được một số việc làm phù hợp để bảo vệ môi trường không khí và vận động những người xung quanh cùng thực hiện.

- QCN: Quyền được chăm sóc sức khỏe. Bổn phận của trẻ em với cộng đồng và xã hội.

- Tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm, có khả năng trình bày trước lớp.

- Hình thành phẩm chất trách nhiệm trong việc bảo vệ bầu không khí trong sạch.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính

- HS: Bút chì

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ 1. Khởi động:**  **-** HS hát theo băng  **HĐ 2. Hình thành kiến thức:**  **Hoạt động 7: Tìm hiểu sự cần thiết phải bảo vệ môi trường không khí và một số việc cần làm để bảo vệ môi trường không khí.**  - GV yêu cầu HS đọc thông tin cuối trang 26 SGK, thảo luận để trả lời câu hỏi Vì sao cần phải bảo vệ môi trường không khí và đưa thêm lí do.  - GV yêu cầu HS quan sát hình ở trang 27 SGK nêu được những việc làm phù hợp để bảo vệ môi trường không khí …  - GV yêu cầu đại diện một số nhóm HS trình bày các kết quả thảo luận.  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung  QCN: Quyền được chăm sóc sức khỏe. Bổn phận của trẻ em với cộng đồng và xã hội.  - Khi chúng ta sống trong môi trường không khí thường mắc phải những căn bệnh nào?  => Từ đó dẫn dắt cho HS biết trẻ em có “Quyền được chăm sóc sức khỏe. Bổn phận của trẻ em với cộng đồng và xã hội.”  - GV liên hệ giáo dục HS  **HĐ 3. Vận dụng:**  **Hoạt động 8: Liên hệ những hoạt động bảo vệ môi trường không khí ở địa phương**  - GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm:  - GV có thể cho HS mỗi nhóm làm câu 8 của Bài 6 trong VBT  - GV yêu cầu đại diện một số nhóm HS báo cáo trước lớp về nội dung thảo luận, các công việc đã làm được và dự kiến làm.  - GV gọi HS khác nhận xét, rút kinh nghiệm | **-** HS hát tập thể  HS đọc thông tin và thảo luận nhóm  - HS làm việc cả lớp, 2-3 nhóm lên bảng trình bày  - HS nhận xét, bổ sung  - HS lắng nghe, ghi nhớ  - HS kể  - GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm:  - GV có thể cho HS mỗi nhóm làm câu 8 của Bài 6 trong VBT  - GV yêu cầu đại diện một số nhóm HS báo cáo trước lớp về nội dung thảo luận, các công việc đã làm được và dự kiến làm.  - GV gọi HS khác nhận xét, rút kinh nghiệm |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

|  |
| --- |
|  |

Hoạt động trải nghiệm

**SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ: CẢM XÚC CỦA EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết thể hiện cảm xúc phù hợp với một số tình huống cụ thể. Đề xuất được cách điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ cho phù hợp trong một số tình huống hàng ngày.

**-** Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề); NL tự chủ và tự học (nêu nhận xét và bày tỏ niềm tự hào của bản thân).

**-** Bồi dưỡng cách thể hiện cảm xúc của bản thân cho phù hợp với các tình huống cụ thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: máy tính

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ1. Khởi động**  - GV ổn định tổ chức lớp  - Cho HS lắng nghe bài hát Bàn tay mẹ  - Giới thiệu nội dung bài học.  **HĐ2. Hoạt động trải nghiệm**  **a) Cùng chơi Thể hiện cảm xúc**  - GV chia nhóm thảo luận.  - Giới thiệu trò chơi, phổ biến cách chơi  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.  - Gọi HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia trò chơi.  - Đặt câu hỏi tương tác với HS:  + Theo em, phần thể hiện cảm xúc của bạn đã phù hợp với tình huống được đưa ra chưa?  + Em thấy phần thể hiện cảm xúc của bạn nào là phù hợp với tình huống nhất.  - Tổng kết trò chơi, khen ngợi HS, kết luận kiến thức.  **b) Chia sẻ cảm xúc của em**  - Chia lớp thành các nhóm  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm theo các nội dung sau:  + Suy nghĩ về tình huống mình nhớ nhất trong một tuần gần đây.  + Chia sẻ tình huống đó với các bạn.  + Mô tả cảm xúc và suy nghĩ của bản thân trong tình huống đó.  + Đề xuất cách điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân cho phù hợp trong tình huống đó.  - Gọi đại diện một số HS chia sẻ ý kiến trước lớp.  - GV nhận xét kết luận.  **HĐ3. Tiếp nối**  - GV nhận xét giờ học  - Hướng dẫn HS về nhà hỏi ý kiến người thân về cách điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ trong các tình huống hằng ngày. | - HS ổn định tổ chức.  - Lắng nghe.  - Hoạt động nhóm 4.  - HS lắng nghe.  - HS chơi trò chơi.  - HS chia sẻ cảm xúc.  - HS suy nghĩ trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS hoạt động nhóm 2.  - HS chia sẻ ý kiến theo các nội dung GV hướng dẫn.  - HS chia sẻ ý kiến của mình trước lớp. Các em còn lại theo dõi nhận xét bổ sung ý kiến.  - Lắng nghe, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

|  |
| --- |
|  |

Thứ tư, ngày 23 tháng 10 năm 2024

**Buổi sáng**

Toán

**BÀI HỌC STEM: LÀM THIỆP 3D (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Vẽ đường thẳng vuông góc, đường thẳng song song bằng thước thẳng và ê ke.Thực hiện được việc đo, vẽ, tạo lập một số hình khối đã học.

**-** Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn về cách vẽ; năng lực tự chủ và tự học: HS tích cực, chủ động suy nghĩ để hoàn thành các bài tập

**-** Chăm chỉ, giúp đỡ bạn khi gặp khó khăn. Giữ gìn tốt vệ sinh lớp học, có ý thức bảo quản vật liệu và đồ dùng học tập khi tham gia hoạt động thực hành làm sản phẩm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: máy tính, ê ke

- HS: bút, keo, kéo, giấy thủ công, ê ke, thước kẻ

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ1. Khởi động**  - GV tổ chức cho HS hát và vận động theo nhạc  **HĐ2. Trải nghiệm STEM**  **\* Mở đầu**  - GV giới thiệu về tên loại thiệp 3D và nghệ thuật cắt giấy Ki-ri-ga-mi (Kirigami) của Nhật Bản và trả lời 2 câu hỏi trong mục câu chuyện STEM trang 35.  - GV giới thiệu ảnh hình 1 chính là một thiệt 3D hình ngôi nhà, khi mở ra có 1 ngôi nhà nổi ở giữa thiệp. Từ đó đặt ra thử thách STEM thiết kế và trang trí một tấm thiệp 3D để mô tả ngôi nhà mơ ước.  **HĐ 3. Trải nghiệm**  **\* Cắt tạo hình ngôi nhà nổi**  - GV yêu cầu HS đọc và làm theo các bước trong hình 3 trang 36, 37 và làm theo để cắt được 1 hình nổi 2 tầng của 1 tòa nhà. Sản phẩm cuối cần đạt được là hình trong bước 4.  - GV quan sát nhận xét các sản phẩm về các nếp gấp, đường cắt có thẳng, đẹp không.  - Đặt vấn đề nếu muốn cắt thêm 1 tầng nữa thì cắt như thế nào? Để cắt được nhiều tầng thì cần chú ý gì về độ cao của các tầng với kích thước giấy sử dụng hoặc sử dụng giấy ban đầu có hình như thế nào?  - Đặt vấn đề tạo thêm các trang trí hình nổi như phần gợi ý cho em trang 37 thì làm như thế nào. Có thể yêu cầu HS thảo luận cặp đôi, chọn 1, 2 chi tiết muốn trang trí như mái nhà, ống khói, ô cửa sổ, cánh cửa,… thì làm thế nào?  **\* Trang trí tạo không gian 3D cho ngôi nhà**  - GV đặt câu hỏi khi có ngôi nhà, để tạo thành không gian 3D, em sẽ vẽ và cắt dán them các hình khối và tô màu như thế nào? GV đặt thêm các câu hỏi cụ thể để HS suy nghĩ cách tạo không gian 3D  **C. Vận dụng**  - GV nhận xét giờ học | - HS thực hiện  **-** HS trong thiếp nhận thông tin, trả lời câu hỏi 1, 2  - 1 HS đọc to các tiêu chí cho sản phẩm ở mục “Thử thách STEM” trang 36 Sách HS. GV giải thích làm rõ các yêu cầu để HS hiểu, đặc biệt về nhà nổi và không gian ba chiều là như thế nào.  - HS thực hành cắt hình nhà nổi.  - HS giơ sản phẩm của mình lên cùng chia sẻ với cả lớp. Mời các bạn nhận xét xem hình nào đúng như hướng dẫn.  - HS thảo luận các bước làm và chia sẻ trước lớp.  - HS thực hành làm  - Một số HS chia sẻ cách làm của mình  - HS thảo luận các bước làm và chia sẻ trước lớp. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

|  |
| --- |
|  |

Tiếng Việt

**BÀI VIẾT 1: LUYỆN TẬP TẢ CÂY CỐI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết tìm ý và lập dàn ý cho bài văn tả một cây hoa (hoặc cây ăn quả, cây bóng mát, cây lương thực, cây cảnh) bằng sơ đồ tư duy.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết thảo luận nhóm, chia sẻ nội dung bài)

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ trách nhiệm và tình yêu cây cối.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: máy tính

- HS: bút chì

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ1. Khởi động**  - GV tổ chức khởi động  - Giới thiệu bài  **HĐ 2.Hình thành kiến thức mới**  **a) Tìm ý cho bài văn tả cây cối**  - Yêu cầu HS xem lại nội dung ghi chép về kết quả quan sát ở Bài 3  - Hướng dẫn HS tìm ý bằng cách lập sơ đồ tư duy.  **\* Tạo từ khóa**  - Tổ chức cho HS làm việc cá nhân để thực hiện việc tìm ý bằng sơ đồ tư duy.  - Theo dõi, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ.  **\* Sắp xếp ý**  - Giới thiệu cách sắp xếp các ý dựa trên các từ khóa đã tìm được, xem lại các từ khóa vừa tìm được và nối các từ khóa có quan hệ gần nhất với nhau, bỏ bớt các từ không phù hợp hoặc không cần thiết, sắp xếp các từ khóa theo thứ bậc từ ý lớn đến ý nhỏ.  - Sử dụng các tấm bìa làm mẫu ví dụ về cây hoa hồng.  - Yêu cầu HS miêu tả chi tiết của cây hoa hồng dựa trên nội dung các tấm bìa.  - Sử dụng câu hỏi gợi ý để học sinh nắm được.  **b) Tìm ý cho bài văn tả cây cối**  - Yêu cầu HS lập dàn ý miêu tả theo hướng dẫn.  - Gọi HS nêu kết quả bài làm của mình  - Nhận xét kết luận.  **HĐ2. Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét giờ học.    - Nêu nhiệm vụ về nhà của học sinh. | - HS tham gia  - HS lắng nghe.  - 2HS đọc to nội dung ghi chép về kết quả quan sát ở Bài 3.  - HS làm việc cá nhân tìm ý cho bài văn.  - Lắng nghe giáo viên hướng dẫn.  - HS quan sát.  - HS nêu đặc điểm của cây hoa hồng.  - Tự lập dàn ý cho cây mình định tả vào vở bài tập.  - 2-3 HS trình bày, các em còn lại lắng nghe nhận xét, bổ sung.  - HS tự đánh giá nhận xét ưu, nhược điểm của bản thân trong tiết học.  - Lắng nghe, thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

|  |
| --- |
|  |

Tiếng Việt

**KỂ CHUYỆN: CÔ BÉ HAM ĐỌC SÁCH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Dựa vào lời kể của GV và gợi ý trong SGK kể lại được nội dung câu chuyện Cô bé ham đọc sách. Biết lắng nghe bạn kể, ghi chép thắc mắc, nhận xét phát biểu đánh giá lời kể của bạn. Biết cách trao đổi với các bạn về nội dung câu chuyện, hiểu ý nghĩa của câu chuyện. Phát triển các năng lực văn học:Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong câu chuyện.

- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác (biết lắng nghe, ghi chép trao đổi cùng bạn, chủ động tự tin, có thái độ đúng khi nghe và nói).

- Bồi dưỡng phẩm chất tự tin, ý thức ham học và ham đọc sách.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính

- HS: bút chì

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ1. Khởi động**  - GV tổ chức khởi động  - Giới thiệu bài  **HĐ 2.Hình thành kiến thức mới**  **a) Nghe- kể chuyện (BT1)**  - GV kể chuyện Chiếc ví lần 1, giải thích một số từ khó trong câu chuyện.  - GV kể lần 2 (kết hợp sử dụng câu hỏi trong sơ đồ tranh minh hoạ) hướng dẫn học sinh nắm nội dung câu chuyện.  **b) Kể chuyện**  **b.1 Kể chuyện trong nhóm**  - Tổ chức cho HS kể chuyện theo nhóm 2.  - Hướng dẫn giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ.  **b.2 Kể chuyện trước lớp**  - Gọi học sinh kể chuyện trước lớp (khuyến khích tinh thần xung phong kể chuyện của học sinh)  - Cho học sinh nhận xét, tuyên dương khen thưởng học sinh.  **c) Trao đổi về câu chuyện**  - GV tổ chức cho HS trao đổi theo nhóm về nội dung câu chuyện.  + Những chi tiết nào cho thấy Ma-ri Quy-ri từ nhỏ rất ham đọc sách?  + Theo em, sự ham mê đọc sách đã góp phần vào thành công của nhà bác học Ma-ri Quy-ri như thế nào?  - GV gọi các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV nhận xét, đánh giá.  **HĐ3. Củng cố, dặn dò**  - Cho HSnêu được bài học cho bản thân.  - GV nhận xét giờ học, tuyên dương học sinh.  - Khuyến khích học sinh về kể chuyện cho người thân nghe. | - Lắng nghe, nắm được yêu cầu bài học.  - HS lắng nghe.  - HS theo dõi trả lời các câu hỏi trong sơ đồ để nắm tình tiết diễn biến nội dung câu chuyện.  - HS kể chuyện theo nhóm 2.  - Học sinh kể chuyện trước lớp.  - HS thảo luận theo nhóm 2.    + Hằng ngày cứ tan học là cô trốn biệt vào một góc phòng khách, say sưa đọc sách; mải mê đọc đến mức không nghe thấy mấy anh chị em gọi; ham đọc đến mức mấy anh chị em xếp ghế xung quanh mà không biết; ngồi im đọc sách suốt 2 tiếng đồng hồ; ghế đổ chỉ cười rồi lại cầm cuốn sách sang phòng khác, lặng lẽ đọc tiếp.  + Sự ham mê đã tạo nên thói quen đọc sách và tập trung suy nghĩ ở bà, giúp bà sau này trở thành một nhà bác học nổi tiếng.  - 3- 4HS trả lời, các nhóm khác nhận xét bổ sung.  - Nhận xét.  - HS nêu được bài học cho bản thân.  - Lắng nghe, thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

|  |
| --- |
|  |

Ôn toán

**LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Củng cố, khắc sâu kiến thức về chuyển đổi và tính toán với các đơn vị đo đã học, thực hiện ước lượng các kết quả đo lường trong một số trường hợp đơn giản. Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến đo thời gian.

- Phát triển năng lực tư duy toán học; NL tự học và tự chủ: tự làm các bài tập.

- HS tích cực tham gia tiết học, yêu thích học môn Toán, có hứng thú hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, bảng phụ, phiếu học tập, bút dạ

- HS: Bút

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ1. Khởi động**  - Cho lớp khởi động  - GV nhận xét, giới thiệu bài.  **HĐ2. Luyện tập**  **Bài 1:** Điền số?   |  |  | | --- | --- | | 25 tấn = ….. kg  12 tạ = ….. kg | 6 000 kg = ….. yến  28 000 kg = ….. tạ | | 7 phút = ….. giây  6 phút = ….. giây | 300 giây = ….. phút  800 năm = ….. thế kỉ |   - GV yêu cầu học sinh lên bảng làm.  - GV nhận xét  **Bài 2:** **Tính**   |  |  | | --- | --- | | 15 350 kg – 8 025 kg  5 162 yến – 2 837 yến | 12 116 tấn × 5  72 460 tạ : 4 |   - YCHS làm bài cá nhân.  - GV gọi học sinh lên bảng làm.  - GV nhận xét.  **Bài 3**: Trong cuộc thi chạy, Hùng về đích với thời gian 3 phút 30 giây và Long về đích với thời gian 185 giây. Hỏi trong 2 bạn, bạn nào về đích sớm hơn và sớm hơn là bao nhiêu giây?  - GV HD HS phân tích bài toán  - GVgọi học sinh lên bảng làm  - GV nhận xét  **HĐ3. Vận dụng**  **Bài 4: Hãy lấy ví dụ về năm sinh của những người mà em biết và đố bạn năm đó thuộc thế kỉ nào?**  - Qua tiết học hôm nay, em được củng cố những nội dung gì?  - Nhận xét tiết học, tuyên dương HS  - Dặn HS chuẩn bị bài sau | - HS tham gia  -HS làm phiếu  - Nhận xét, chữa bài  -HS làm vở  - Nhận xét, chữa bài  - HS phân tích bài toán  - Làm bài cá nhân vào vở, 1 HS làm bp.  - Chữa bài  - HS TLN 2  - HS chia sẻ. Nhận xét, chữa bài  - HS trả lời  - HS nhắc lại nội dung bài học |

**Buổi chiều**

**Đ/C NGỌC DẠY**

Thứ năm, ngày 24 tháng 10 năm 2024

Toán

**BÀI HỌC STEM: LÀM THIỆP 3D (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Vẽ đường thẳng vuông góc, đường thẳng song song bằng thước thẳng và ê ke.Thực hiện được việc đo, vẽ, tạo lập một số hình khối đã học. Lên ý tưởng, thiết kế tấm thiệp 3D muốn làm. Vận dụng được độ đậm nhạt, nóng lạnh của màu, chấm, nét, hình, khối, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm, không gian để trang trí tấm thiệp. Thực hành tạo sản phẩm thiệp 3D và giới thiệu được sản phẩm mĩ thuật

**-** HS tích cực, chủ động suy nghĩ để hoàn thành các bài tập. Trao đổi, thảo luận với bạn về cách nhận biết được đơn vị đo góc, số đo góc.

**-** Chăm chỉ làm bài, giúp đỡ bạn khi gặp khó khăn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: máy tính, thước kẻ, ê ke

- HS: ê ke, thước kẻ, bút chì, màu

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ 1. Khởi động**  - GV tổ chức cho HS hát và vận động theo nhạc  **HĐ 2. Trải nghiệm STEM**  **Hoạt động 3: Luyện tập và vận dụng (Tìm giải pháp, chế tạo và chia sẻ)**  **1. Lên ý tưởng, lựa chọn vật liệu, dụng cụ và thiết kế chi tiết**  - HS đọc lại các yêu cầu trong phần thử thách STEM và suy nghĩ, thảo luận trả lời các câu hỏi trong mục a trang 39.  - Vẽ bản thiết kế thiệp 3D ngôi nhà mơ ước theo ý tưởng của nhóm và các yêu cầu trong thử thách STEM  - GV tổ chức cho HS chia sẻ ý tưởng làm thiệp của mình.  **Hoạt động 3: Luyện tập và vận dụng (Tìm giải pháp, chế tạo và chia sẻ)**  **2. Chế tạo sản phẩm**  Phân công nhiệm vụ trong nhóm.  - Cắt hình nổi cho ngôi nhà theo bản thiết kế.  - Vẽ, trang trí, tô màu cho ngôi nhà và không gian xung quanh để được thiệp 3D như ý tưởng  - GV có thể đưa ra các tiêu chí để có thêm điểm thưởng để thúc đẩy sự tích cực tham gia, hợp tác của các thành viên trong nhóm.  - GV quan sát, nhắc nhở, gợi ý thêm.  • Hoạt động thử nghiệm, điều chỉnh và hoàn thiện sản phẩm  • Hoạt động báo cáo và trình diễn  - GV đặt câu hỏi về cách tạo không gian 3D của các nhóm, phát hiện ra các ý tưởng sáng tạo.  - GV tổ chức cho HS căn cứ vào phiếu đánh giá sản phẩm trang 40, tổng hợp, công bố kết quả.  • Hoạt động cải tiến – sáng tạo  - GV gợi ý học sinh tự làm các tấm thiệp của riêng mình hoặc có thể làm các tấm thiệp lớn hoặc thêm điện, nhạc vào thiệp như mục 1 trong mục STEM và cuộc  **C. Vận dụng**  **-** GV khuyến khích HS tìm hiểu thêm về nghệ thuật cắt giấy Kirigami để thưởng thức những nét độc đáo của nghệ thuật này ở mục “STEM và cuộc sống” trang 41 sách HS.  - GV nhận xét giờ học  **C. Vận dụng**  - GV nhận xét giờ học | - HS thực hiện  - Viết câu TL  - Thực hiện xác định vị trí các đường để cắt thành hình ngôi nhà nổi để được vị trí, hình dạng và kích thước ngôi nhà dự kiến theo gợi ý trong hình 5  - Xác định vật liệu sử dụng để làm thiệp 3D về ngôi nhà mơ ước, làm rõ các ý như gợi ý trong 3 dòng đầu trang 40.  - HS thực hành làm theo hướng dẫn của GV  - Một số HS chia sẻ cách làm của mình  - HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

|  |
| --- |
|  |

Tiếng Việt

**BÀI ĐỌC 2: NHỮNG TRANG SÁCH TUỔI THƠ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài; phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 80 đến 85 tiếng/phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 3. Hiểu được các từ ngữ được chú giải trong bài, biết tóm tắt ý của mỗi đoạn. Trả được các câu hỏi về nội dung bài. Hiểu được nội dung ý nghĩa bài đọc (nói lên ảnh hưởng của sách trong việc bồi dưỡng tâm hồn và nhận thức của tuổi thơ). Phát triển các năng lực văn học: Biết tên của một số tác phẩm, biết chia sẻ với cảm xúc, tưởng tượng của tác giả khi đọc sách.

- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác (biết cùng bạn thảo luận) năng lực tự chủ và tự học (trả lời đúng câu hỏi đọc hiểu).

- Củng cố lòng ham mê đọc sách để nâng cao hiểu biết và bồi dưỡng tâm hồn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính

- HS: Bút chì

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ1. Khởi động**  - GV tổ chức khởi động  - Giới thiệu bài  **HĐ 2.Hình thành kiến thức mới**  **a) Đọc thành tiếng**  - Đọc mẫu, nêu giọng đọc.  - Hướng dẫn HS chia đoạn.  - Gọi HS đọc nối tiếp các đoạn trong bài.  - Yêu cầu học sinh đọc kết hợp phát hiện, luyện phát âm, GV giúp HS hiểu các từ ngữ mới trong bài (rương, hớt tóc, ý niệm).  - GV gọi học sinh đọc toàn bài  **b) Đọc hiểu**  - GV yêu cầu HS đọc thầm bài, thảo luận trả lời câu hỏi theo nội dung bài (SGK):  + Bài đọc trên là lời của ai?  + Tóm tắt nội dung của mỗi đoạn văn?  + Bạn nhỏ trong bài cố gắng học chữ để làm gì? Kết quả thế nào?  + Chia sẻ với bạn:   * Những điều em đã trải qua giống như nhân vật trong bài đọc trên. * Những điều em có thể học hỏi từ nhân vật trong bài đọc.   - Gọi 4- 5HS trả lời.  - Nhận xét đánh giá, rút ra nội dung, ý nghĩa bài đọc.  **c) Đọc nâng cao**  - GV gọi 2HS đọc bài.  - GV hướng dẫn HS luyện đọc và thi đọc diễn cảm một đoạn trong bài.  - GV nhận xét, đánh giá.  **HĐ3. Củng cố, dặn dò**  - Hỏi: Em học được những gì qua bài hôm nay?  - GV nhận xét giờ học, tuyên dương học sinh.  - Nhắc học sinh về luyện đọc bài và xem trước bài mới. | - HS lắng nghe.  - Lắng nghe.  - HS chia đoạn.  - HS đọc nối tiếp các đoạn trong bài.  - HS đọc những từ dễ phát âm sai: cuốn sách, rương, ...  - HS luyện đọc cá nhân.  - 2- 3HS đọc cả bài.  - HS đọc thầm, suy nghĩ trả lời lần lượt từng câu hỏi.  + Bài đọc là lời kể của tác giả, vốn là một cậu bé rất ham đọc sách.  + Bài đọc gồm 4 đoạn:   * Đoạn 1: Những câu chuyện đầu tiên. * Đoạn 2: Học chữ để đọc sách. * Đoạn 3: Ham mê đọc sách. * Đoạn 4: Khóc cười qua trang sách.   + Bạn nhỏ cố gắng học chữ để đọc truyện.  - HS trả lời các câu hỏi để nắm nội dung.  - Học sinh nhận xét.  - HS đọc bài.  - HS thi đọc diễn cảm.  - Nhận xét bình chọn bạn đọc hay.  - HS nêu ý kiến.  - Lắng nghe, thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

|  |
| --- |
|  |

Tiếng Việt

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU: DẤU NGOẶC KÉP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết cách dùng dấu ngoặc kép để đánh dấu tên tác phẩm, tài liệu.

- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác (thông qua hoạt động nhóm), năng lực tự chủ, tự học (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập, giải các bài tập ở phần Nhận xét và Luyện tập).

- Bồi dưỡng tính chăm chỉ. Tập trung lắng nghe.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: máy tính, phiếu học tập.

- HS: bút

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ1. Khởi động**  - GV tổ chức khởi động  - Giới thiệu bài  **HĐ 2.Hình thành kiến thức mới**  **\* Phần nhận xét**  **Tìm và nêu tác dụng của dấu ngoặc kép (BT1, BT2)**  - GV gọi học sinh đọc yêu cầu bài phần Nhận xét trong SGK trang 55.  - Yêu cầu HS đọc lại bài “Những trang sách tuổi thơ” thảo luận nhóm đôi tìm các dấu ngoặc kép trong bài và nêu tác dụng của nó.  - GV gọi HS trình bày kết quả, các em còn lại theo dõi.  - Nhận xét, nêu đáp án đúng.  **\* Rút ra bài học**  **-** Tổ chức cho HS trình bày kiến thức cần ghi nhớ.  - Yêu cầu học sinh đọc phần bài học trang 55.  **\* Phần luyện tập**  **BT1**  - Gọi HS nêu yêu cầu bài.  - GV hướng dẫn làm bài.  - Gọi HS nêu kết quả (chiếu bài của HS).  - Nhận xét, tuyên dương học sinh.  **BT2**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài  - Yêu cầu HS làm bài vào vở nháp.  - GV gọi HS trình bày kết quả.  - GV nhận xét, đưa ra đáp án đúng.  **BT3**  - Nêu yêu cầu bài  - Yêu cầu HS viết đoạn văn vào vở bài tập.  - GV gọi HS trình bày kết quả.  - GV nhận xét, đánh giá cách viết của HS.  **HĐ3. Củng cố, vận dụng**  - GV nhận xét giờ học, tuyên dương học sinh.  - Nhắc học sinh về xem trước bài mới. | - Học sinh chơi trò chơi.  - HS lắng nghe.  - 2HS đọc to yêu cầu, các em còn lại đọc thầm.  - HS đọc bài, thảo luận nhóm 2 tìm các dấu ngoặc kép trong bài và nêu tác dụng của nó.  - 2- 4 HS trả lời, các em còn lại nhận xét bổ sung ý kiến.  - Học sinh nêu ý kiến.  - 3HS đọc to nội dung, các em còn lại theo dõi.  - HS nêu yêu cầu: Chép lại một câu kể tên các tập truyện, tập thơ hoặc bài thơ trong đoạn văn sau; dùng dấu ngoặc kép để đánh dấu tên các tác phẩm ấy.  - HS làm bài vào vở bài tập.  - 2HS nêu kết quả, các em còn lại nhận xét, bổ sung.  - HS đọc yêu cầu bài trong SGK trang 55.  - HS làm bài vào vở nháp.  - 3- 4 HS đọc kết quả bài của mình, các em còn lại nhận xét.  - HS đọc yêu cầu bài trong SGK trang 56.  - HS viết đoạn văn vào vở bài tập.  - 2-3 HS đọc kết quả bài của mình, các em còn lại nhận xét.  - HS nhận xét ưu điểm và hạn chế của mình trong tiết học.  - Lắng nghe, thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

|  |
| --- |
|  |

Khoa học

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ CHẤT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Hệ thống được nội dung đã học về Chủ đề Chất: Nước: tính chất, vai trò, sự chuyển thể của nước; vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên, nguyên nhân gây ô nhiễm, bảo vệ nguồn nước và sử dụng tiết kiệm nước, một số cách làm sạch nước sinh hoạt. Không khí: thành phần, tính chất, vai trò của không khí; sự chuyển động của không khí, cách phòng tránh bão; nguyên nhân gây ô nhiễm và bảo vệ môi trường không khí. Củng cố kĩ năng quan sát, trình bày và bảo vệ ý kiến của mình; kĩ năng tự đánh giá về việc bảo vệ môi trường.

- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác (thảo luận, trao đổi bài với bạn), năng lực tự học và giải quyết vấn đề (giải quyết các yêu cầu của bài học).

- Hình thành phẩm chất trách nhiệm trong việc bảo vệ nước, bầu không khí trong sạch.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, phiếu học tập, đồ dùng thí nghiệm

- HS: bút, đồ dùng thí nghiệm

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ1. Khởi động**  - GV tổ chức khởi động  **HĐ2. Khám phá kiến thức mới**  **1. Giới thiệu về nước và không khí**  **a) Giới thiệu về nước, không khí theo các sơ đồ trang 28 SGK.**  - Chia lớp thành hai nhóm.  + Nhóm 1: Giới thiệu về nước.  + Nhóm 2: Giới thiệu về không khí.  - Gọi HS trả lời.  - Nhận xét, đánh giá về mức độ nắm vững kiến thức và khả năng diễn đạt của HS.  **b) Tự đánh giá về việc bảo vệ môi trường nước và môi trường không khí.**  - Yêu cầu HS làm câu 1 của Bài Ôn tập chủ đề Chất trong vở bài tập.  - Thu vở, nhận xét.  **c) Xử lí tình huống**  - GV nêu tình huống: Em sẽ làm gì khi phát hiện có vòi nước bị chảy?  - Gọi 2- 3 HS đưa ra cách xử lí tình huống.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **HĐ3. Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét giờ học.  - Nhắc HS về chuẩn bị bài mới. | - HS tham gia  - HS lựa chọn một trong những nội dung về nước hay không khí trong sơ đồ để trình bày trước lớp.  - HS trả lời, các HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến.  - HS làm bài tập.  - Lắng nghe, suy nghĩ cách xử lí.  - 2-3 HS nêu cách xử lí, các em còn lại lắng nghe bổ sung ý kiến.  - Lắng nghe, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

|  |
| --- |
|  |

Thứ sáu, ngày 25 tháng 10 năm 2024

**Buổi sáng**

Toán

**LUYỆN TẬP CHUNG (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Củng cố kĩ năng nhận biết: Các dạng góc (nhọn, tù, bẹt); hai đường thẳng song song, hai đường thẳng vuông góc. Thực hành vẽ được hai đường thẳng song song, hai đường thẳng vuông góc.

**-** Phát triển năng lực giao tiếp: trao đổi bài với bạn, lắng nghe, trả lời câu hỏi. Chủ động làm bài, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**-** Chăm chỉ học, tìm hiểu bài, ham học, có tinh thần tự học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: máy tính, ê ke

- HS: thước kẻ, ê ke

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ1. Khởi động**  - GV cho HS chơi trò chơi “Tôi cần, tôi cần” khởi động vào bài.  - Giới thiệu bài học.  **HĐ2. Luyện tập thực hành**  **Bài 1**  - Chiếu hình ảnh nội dung bài 1, yêu cầu HS quan sát.  - Hỏi HS: Trong các góc sau, góc nào là góc nhọn, góc vuông, góc tù?  - Gọi HS trả lời  - Nhận xét câu trả lời của học sinh.  **Bài 2**  **-**  GV gọi HS nêu yêu cầu  - Giao nhiệm vụ cho HS: Chỉ ra các cặp đường thẳng song song và vuông góc với nhau trong các hình.  - Gọi HS lên bảng trình bày kết quả.  - Chữa bài, nhận xét.  **Bài 3**  **-** Gọi HS nêu yêu cầu bài.  - Yêu cầu HS làm bài vào phiếu học tập  - GV chiếu bài làm của HS chữa bài.  **HĐ3.** **Củng cố, vận dụng**  **- Yêu cầu: Từ hai cánh tay hãy tạo các góc và nêu tên góc mình tạo được.**  - Nhận xét giờ học  - Dặn về nhà chuẩn bị bài sau | - HS chơi trò chơi tạo các góc theo yêu cầu của GV.  - Quan sát  - HS suy nghĩ trả lời.  - Chia sẻ ý kiến của mình.  - Nhận xét bài của bạn.  - HS nêu yêu cầu  - HS thảo luận nhóm 2 làm bài vào vở nháp.  - Thực hiện.  **-** Nêu yêu cầu bài (Vẽ đường thẳng đi qua điểm A và vuông góc với đường thẳng BC trong mỗi trường hợp sau)  - HS thảo luận nhóm, làm bài vào phiếu học tập.  - Nhận xét đánh giá bài của bạn.  - HS thực hành  - Lắng nghe, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

|  |
| --- |
|  |

Tiếng Việt

**BÀI VIẾT 2: LUYỆN TẬP TẢ CÂY CỐI (MỞ BÀI)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết hai cách mở bài trực tiếp và gián tiếp; viết được một đoạn mở bài cho bài văn tả cây cối. Phát triển các năng lực văn học:Viết được đoạn mở bài có ý nghĩa khái quát và có cảm xúc.

- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác (biết cùng bạn thảo luận, trao đổi với bạn về kết quả quan sát) năng lực tự chủ và tự học (biết ggi chép kết quả quan sát), năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo (biết giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình quan sát).

- Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: máy tính

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ1. Khởi động**  - GV tổ chức khởi động  **HĐ2.Hình thành kiến thức mới**  **a) Tìm hiểu cách mở bài (BT1)**  - Chiếu nội dung bài tập 1SGK trang 56, yêu cầu HS đọc.  - Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 2 đọc thầm các đoạn mở bài xếp vào hai nhóm: mở bài trực tiếp, mở bài gián tiếp trong phiếu học tập.  - Theo dõi giúp đỡ HS làm bài.  - Gọi HS trả lời.  - Nhận xét kết luận kiến thức, hướng dẫn HS phân biệt giữa hai cách mở bài.  **b) Viết đoạn mở bài (BT2)**  - Gọi HS đọc cầu bài.  - Yêu cầu HS hoạt động cá nhân viết đoạn mở bài.  - Theo dõi giúp đỡ HS làm bài.  - Gọi HS đọc các đoạn mở bài của mình.  - Nhận xét, sửa lỗi chính tả, dùng từ đặt câu của HS (nếu có).  **HĐ3. Củng cố, dặn dò**  **-** Khi viết mở bài một bài văn ta có mấy cách? Đó là những cách nào?  - GV nhận xét giờ học.  - Nêu nhiệm vụ về nhà của học sinh. | - HS tham gia  - 2HS đọc to nội dung yêu cầu, các em còn lại đọc thầm.  - HS thảo luận làm bài.  + Mở bài trực tiếp: Các đoạn: b, c.  + Mở bài gián tiếp: Các đoạn: a, d.  - 3-4 HS trả lời, các em còn lại nhận xét bổ sung.  - 2HS đọc to yêu cầu.  - HS dựa vào dàn ý tả cây cối đã lập, viết một đoạn mở bài trực tiếp, một đoạn mở bài gián tiếp.  - 4-5 HS đọc bài viết của mình, các em còn lại nhận xét, bổ sung ý kiến.  - HS nêu  - Lắng nghe, thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

|  |
| --- |
|  |

Ôn toán

**LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Củng cố cho HS cách giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị và vận dụng giải quyết một số vấn đề thực tiễn đơn giản.

- Phát triển các năng lực tự học (tự làm bài tập), năng lực giao tiếp, hợp tác (trao đổi, chia sẻ bài với bạn).

- HS tích cực tham gia tiết học, yêu thích học môn Toán, có hứng thú hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng phụ, bút dạ

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ 1. Khởi động**  - GV tổ chức khởi động  **HĐ 2. Luyện tập**  **Bài 1:** Mua một quả dưa hấu ruột đỏ nặng 3 kg hết 36 000 đồng. Hỏi mua một quả dưa hấu ruột đỏ nặng 5 kg hết bao nhiêu tiền?  **Bài 2:** Người ta đóng 18 kg hạt sen vào 6 túi như nhau. Hỏi 27 kg hạt sen thì đóng được bao nhiêu túi như thế?  - YCHS làm bài cá nhân.  *- Nhận xét, chữa bài. Chốt cách làm*  **Bài 3:** Có 21 quả bóng bàn đựng trong 3 hộp đều nhau. Hỏi 56 quả bóng bàn thì đựng trong mấy hộp như vậy?  - Yêu cầu HS đọc đề và làm bài  - Nhận xét.  - Yêu cầu HS chữa bài  **HĐ 3. Vận dụng**  **Bài 4**: Em hãy nêu một tình huống trong thực tế liên quan đến bài toán rút về đơn vị rồi đố bạn thực hiện.  - GV hướng dẫn HS cách làm.  - Nhận xét tiết học, tuyên dương HS | - HS tham gia  - HS đọc đề bài  - Một số HS chia sẻ bài làm. Nhận xét.  - HS làm bài vào vở, HS lên bảng.  - Nhận xét.  - HS đọc đề.  - HS làm bài.  - HS đọc, phân tích đề bài, nêu bài toán.  - Nhận xét.  - HS lắng nghe |

Sinh hoạt lớp

**SINH HOẠT CUỐI TUẦN. ĐIỀU CHỈNH CẢM XÚC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đánh giá được kết quả hoạt động trong tuần và đề ra phương phương hoạt động tuần mới. Học sinh chia sẻ được sự thay đổi cảm xúc, suy nghĩ của bản thân trước những tình huống gặp phải và kinh nghiệm điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của mình. Học hỏi được kinh nghiệm điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của các bạn.

**-** Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn làm việc nhóm); NL tự chủ và tự học (nêu nhận xét và bày tỏ cảm nhận của bản thân qua tiết học).

**-** Bồi dưỡng tinh thần tích cực, sẵn sàng học hỏi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: máy tính

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ1. Khởi động**  - Ổn định trật tự lớp  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi khởi động.  **HĐ2: Đánh giá kết quả cuối tuần.**  -GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.  + Kết quả sinh hoạt nền nếp.  + Kết quả học tập.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)  **HĐ 3: Kế hoạch tuần tới**  -GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.  **HĐ4. Hoạt động trải nghiệm**  **\* Điều chỉnh cảm xúc**  - GV hướng dẫn HS chia sẻ về sự thay đổi cảm xúc, suy nghĩ trước những tình huống gặp phải và kinh nghiệm điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân theo gợi ý:  + Những tình huống đã gặp.  + Cách điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân.  + Kết quả điều chỉnh cảm xúc.  + Những kinh nghiệm điều chỉnh cảm xúc.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp các nội dung trên.  - Mời một số HS nêu cảm nghĩ khi nghe những chia sẻ của các bạn và những điều mình học hỏi được.  - GV nhận xét kết luận.  **HĐ5. Tiếp nối**  - GV nhận xét giờ học  - Khuyến khích HS thực hiện điều chỉnh cảm xúc của bản thân trong cuộc sống hằng ngày. | - HS ổn định trật tự lớp.  - HS chơi trò chơi.  - Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung.  - Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.  - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ ý kiến trước lớp.  - HS nêu cảm nghĩ khi nghe những chia sẻ của các bạn và những điều mình học hỏi được.  - Lắng nghe, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

|  |
| --- |
|  |

**Buổi chiều**

**GV CHUYÊN DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| *Đan Hội, ngày 16 tháng 10 năm 2024*  **TPCM TỔ 4-5**  **Vũ Trí Thủy** | *Đan Hội, ngày tháng 10 năm 2024*  **HIỆU TRƯỞNG** |